

Số: 67/2024/QĐCNTTLH

TP. Tuyên Quang, ngày 15 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Đức D;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 11/6/2024 về việc yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ hôn nhân và con chung của chị Nguyễn Thị Phương T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 28 tháng 6 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

\* *Người khởi kiện*: Chị **Nguyễn Thị Phương T**, sinh năm 1996

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 67, tổ dân phố 11, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Nơi ở: Số nhà 80, tổ dân phố 10, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

\* *Người bị kiện*: Anh **Nguyễn Đức D**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số nhà 67, tổ dân phố 11, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Căn cước công dân Nguyễn Thị Phương T (bản sao); Căn cước công dân Nguyễn Đức D (bản sao); Giấy xác nhận thông tin cư trú của Nguyễn Thị Phương T; Giấy xác nhận thông tin cư trú Nguyễn Đức D; Giấy khai sinh của Nguyễn Phương C (bản sao).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Đức D có đăng ký kết hôn hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 26 do UBND phường P cấp ngày 16/4/2019. Chị Nguyễn Phương T và anh Nguyễn Đức D đều xác định hôn nhân không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Đức D đều xác nhận, vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Phương C, sinh ngày 01/4/2020; Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Đức D thỏa thuận: Giao con chung cho chị Nguyễn Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục sau ly hôn. Anh Nguyễn Đức D không phải cấp dưỡng nuôi con chung do hiện tại chị Nguyễn Thị Phương T không yêu cầu. Anh Nguyễn Đức D được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản, nhà đất*: Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Đức D đều xác nhận, vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về vay nợ*: Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Đức D đều xác nhận, vợ chồng không có vay nợ chung.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND tp Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS tp Tuyên Quang;
- UBND phường P ;
- Kế toán;
- Lưu TA + Hồ sơ hoà giải.

**THẨM PHÁN**

**Vương Thị Lan**

